

Chủ đề lớn: Thế giới động vật**Chủ đề nhánh 1: Động vật nuôi trong gia đình****KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

Tuần 24: (Từ ngày 02/3 đến ngày 06/3 năm 2026)

Thời gian	Tên hoạt động	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2 (PHT dạy ĐM)	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30-8h20	TC SÁNG	Trò chuyện về con gà	Trò chuyện về con chó	Trò chuyện về con mèo	Trò chuyện về con vịt	Trò chuyện về trâu
	THỂ DỤC SÁNG	Hô hấp: Bắt chước tiếng kêu của các con vật; Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang; Bụng 1: Đứng cúi về phía trước; Chân 3: Đưa chân ra các phía.				
8h20-9h00	HOẠT ĐỘNG CHUNG	KPKH ĐT: Phân loại một số con vật nuôi trong gia đình theo 2-3 dấu hiệu. MT5	TẠO HÌNH ĐT: Tạo hình con gà từ các nguyên vật liệu. MT6.	VĂN HỌC ĐT: Thơ “Mèo đi câu cá”. MT8.	ÂM NHẠC ĐT: Dạy hát “Vì sao mèo rửa mặt”;NH: Gà gáy le te;TC: Tiết tấu vui nhộn.	THỂ DỤC ĐT: Bò dích dắc. MT5
9h00-9h45	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	ĐT: Quan sát tranh con bò, con trâu TC: Bắt chước tạo dáng Chơi theo ý thích	ĐT: Quan sát tranh con chó, con mèo TC: Mèo đuổi chuột Chơi theo ý thích	ĐT: Quan sát tranh con gà, con vịt TC: Về đúng chuồng Chơi theo ý thích	ĐT: Tạo hình con vật trên sân TC: Mèo đuổi chuột Chơi theo ý thích	ĐT: Xếp chữ cái trên sân TC: Nhảy vào ô chữ Chơi theo ý thích
9h45-10h30	HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI	Góc PV: Cửa hàng bán thức ăn, xưởng sản xuất thức ăn động vật, phòng khám bác sĩ thú y. Góc XD: Xây trang trại chăn nuôi. Góc TH: Vẽ, nặn, cắt dán, tô màu, tạo hình các con vật nuôi trong gia đình. Góc TV: Xem tranh ảnh, truyện và làm album ảnh về con vật nuôi trong gia đình. Góc AN: Hát, vận động các bài về chủ đề động vật;Góc HT: Chơi với các con số, chữ cái. Góc TN: Chăm sóc và quan sát các con vật nuôi				
14h30-16h15	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	1. TC: EL 38 “Ai đoán giỏi 2. ÔKTC: KPKH: ĐT Phân loại một số con vật nuôi trong gia đình theo 2-3 dấu hiệu. 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. GDKNXH: ĐT: Dạy trẻ chăm sóc, bảo vệ vật nuôi 2. TC: Tìm chuồng. 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. Cho trẻ thực hiện vở GDKNXH 2. TC: EL 28 “Nhảy vào ô chữ” 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. TC: EL 38 “Ai đoán giỏi”. 2. TC: Giải câu đố về một số con vật nuôi trong gia đình 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. Dạy trẻ đọc đồng dao “Về loài vật” 2. TC: Những con vật nào 3. Vệ sinh, nêu gương phát phiếu BN, trả trẻ.

Tổ chuyên môn duyệt



Lê Thị Hồng Ngọc

Người lập kế hoạch



Phạm Thị The

TUẦN 24 CHỦ ĐỀ LỚN: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: ĐỘNG VẬT NUÔI TRỒNG GIA ĐÌNH
Thời gian thực hiện: Từ ngày 02/3 đến ngày 06/3/2026

A. THỂ DỤC SÁNG

***Đề tài: Hô hấp: Bắt chước tiếng kêu của con vật**

Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang

Bụng 1: Đứng cúi người về trước

Chân 3: Đưa chân ra các phía

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ tập các động tác chính xác, tập dứt khoát các động tác, nhịp nhàng, linh hoạt.

2. Kỹ năng

- Rèn ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động một cách nhịp nhàng khéo léo, dẻo dai cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục để khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân trường</p> <p>- Cho trẻ đi theo vòng tròn kết hợp đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường.</p> <p>- Cho trẻ xếp thành đội hình 2 hàng dọc sau đó chuyển thành đội hình 3 hàng ngang.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p><i>* Bài tập phát triển chung</i></p> <p>- Hô hấp: Bắt chước tiếng kêu của con vật.</p> <p>- Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang.</p> <p>Đứng thẳng, hai chân bằng vai, hai tay dang ngang bằng vai.</p> <p>+ Hai tay đưa ra phía trước .</p> <p>+ Hai tay đưa sang ngang.</p> <p>+ Hạ 2 tay xuống.</p> <p>- Bụng 1: Đứng cúi người về trước.</p> <p>Đứng 2 chân rộng bằng vai, 2 tay giơ cao quá đầu.</p> <p>+ Cúi xuống, 2 chân thẳng, tay chạm đất.</p>	<p>- Trẻ ra sân.</p> <p>- Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>- Trẻ xếp theo yêu cầu.</p> <p>- Trẻ tập cùng cô.</p> <p>- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp.</p> <p>- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp.</p>

<p>+ Đứng lên 2 tay giơ lên cao. + Đứng thẳng 2 tay xuôi theo người - Chân 3: Đưa chân ra các phía. Đứng thẳng, hai tay chống hông. + Một chân làm trụ, chân kia đưa lên phía trước. + Đưa chân về phía sau + Đưa sang ngang + Đưa chân về vị trí ban đầu. Đổi chân làm trụ, tập tiếp. - Cô cho trẻ thực hiện cùng cô các động tác theo nhịp hô. (Cô chú ý, động viên, sửa sai cho trẻ) 3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập.</p>	<p>- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ tập cùng cô. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ đi lại nhẹ nhàng cùng cô.</p>
--	--

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

*** Đề tài: Góc PV: Cửa hàng bán thức ăn, xưởng sản xuất thức ăn động vật, phòng khám bác sĩ thú y.**

Góc XD: Xây trang trại chăn nuôi

Góc TH: Vẽ, nặn, tô màu, tạo hình các con vật nuôi trong gia đình

Góc TV: Xem tranh ảnh, truyện và làm album ảnh về con vật nuôi trong gia đình.

Góc AN: Hát, vận động các bài về chủ đề động vật

Góc HT: Chơi với các con số, chữ cái

Góc TN: Chăm sóc và quan sát các con vật nuôi

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi, được chọn các góc chơi mình yêu thích, biết chơi bán hàng, sản xuất thức ăn, biết chơi bác sĩ. Biết dùng những viên gạch, nút ghép, chuồng trại, cây xanh, sắp xếp con vật ... để xây trang trại chăn nuôi. Biết vẽ, nặn, tô màu, tạo hình các con vật nuôi trong gia đình. Biết xem tranh ảnh, truyện và làm album ảnh về con vật nuôi trong gia đình. Biết hát, vận động các bài về chủ đề động vật. Chơi với các con số, chữ cái. Biết chăm sóc và quan sát các con vật nuôi.

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng hoạt động nhóm, vận động, giao tiếp, thẩm mỹ, sáng tạo, phát triển tư duy, ngôn ngữ, nhanh nhẹn cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ hứng thú vào giờ học, đoàn kết trong khi chơi

II. Chuẩn bị

- Góc PV: Máy sản xuất, thức ăn chăn nuôi, con vật.

- Góc XD: Gạch, công, cây xanh, chuồng, con vật,
- Góc TV: Tranh, ảnh, truyện, về con vật, quyển album.
- Góc AN: Trồng, phách tre, mít,
- Góc TH: Giấy A4, bút sáp màu, tăm, lá mít, cà rốt, lọ, giấy, kéo...
- Góc TN: Đồ chơi con vật, tranh ảnh
- Góc HT: Thẻ số, chữ cái, chữ, số in rỗng...

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động1: Thỏa thuận trước khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít, xúm xít. - Cô bắt nhịp cho trẻ hát bài: Gà trống mèo con và cún con. - Bài hát nói về con vật gì? - Những con vật đó sống ở đâu? - Với chủ đề động vật nuôi trong gia đình cô phát hiện ra ở các góc chơi có rất nhiều con vật nuôi trong gia đình đấy. - Chúng mình có muốn chơi với những đồ chơi đó không? - Trước khi chơi chúng mình phải làm gì nhỉ? - Chúng mình sẽ bầu ai? - Vậy các bạn có đồng ý bạn...làm trưởng trò không? - Bạn... sẽ cùng cô và các bạn thỏa thuận bàn bạc và chọn góc chơi mà các bạn thích nhé. - TT: Các bạn ơi vậy hôm nay các bạn muốn chơi những góc chơi nào? - Các bạn có đồng ý sẽ cùng tôi chơi ở những góc chơi đó không? - Tôi nhìn thấy ở góc phân vai có rất nhiều hàng hóa nữa và thức ăn chăn nuôi. Vậy các bạn sẽ chơi gì ở góc phân vai? - TT: Bạn nào sẽ chơi ở góc phân vai? - Để chơi bán hàng thì cần có ai? Vậy ai sẽ là cô bán hàng duyên dáng đây? - Cô bán hàng ơi hôm nay cô sẽ bán những mặt hàng gì? - TT: Vậy là cô bán hàng muốn bán được nhiều hàng thì phải như thế nào? - Ngoài chơi bán hàng ra thì góc phân vai hôm nay các bạn còn chơi gì nữa ? - Thế chơi xưởng đóng gói thức ăn chăn nuôi thì cần có đồ dùng gì? - Ở xưởng đóng gói thì có những ai? 	<ul style="list-style-type: none"> - Quanh cô, quanh cô. - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Có ạ. - 2-3 trẻ ý kiến. - Trẻ trả lời. - Trẻ nêu ý kiến. - Đồng ý. - Trẻ trả lời. - Trẻ giơ tay nhận vai chơi. - Trẻ trả lời. - Trẻ giơ tay. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ nêu ý kiến. - Ngô, gạo, cám..., bao bì. - Công nhân và ông chủ.

<ul style="list-style-type: none"> - Công nhân thì làm công việc gì? - Khi các bạn đóng gói xong thức ăn chăn nuôi thì các bạn sẽ mang sang cho cô bán hàng bán hộ nhé. - Vậy chơi bác sĩ thú y thì phải làm gì? Ai muốn chơi đóng vai bác sĩ nào? - Các bạn ở góc phân vai đã rõ nhiệm vụ của mình chưa? - Cô thấy ở góc xây dựng cũng có rất nhiều đồ chơi đẹp, các bạn ơi các bạn sẽ chơi gì ở góc xây dựng nhỉ? - TT: Các bạn ơi! vậy hôm nay bạn nào sẽ chơi ở góc xây dựng đây? - TT: Để xây được trang trại thật đẹp thì cần có ai? - À đúng rồi! Vậy các bạn sẽ bầu ai làm bác sĩ trưởng đây? Các bạn có đồng ý là bạn ... không? Vậy nhiệm vụ của bác sĩ trưởng là làm gì? - Các bạn còn lại sẽ làm những chú công nhân - Vậy nhiệm vụ của các chú công nhân là làm những gì? - Bác kỹ sư trưởng ơi để xây dựng được 1 trang trại chăn nuôi đẹp bác sẽ xây như thế nào? - À cô chúc các bạn xây dựng được trang trại chăn nuôi thật đẹp và trồng được nhiều rau tốt các bạn có đồng ý không ? - Muốn trở thành họa sĩ khéo tay thì phải chơi ở góc nào? - TT: Hôm nay các bạn sẽ làm gì? - Khi vẽ chúng mình ngồi như thế nào? Cầm bút bằng tay nào? - Khi tô màu chúng mình phải tô như thế nào? - Vậy hôm nay bạn nào muốn chơi ở góc tạo hình đây? - Các bạn ở góc tạo hình đã rõ nhiệm vụ của mình chưa? - TT: Còn góc thư viện thì sao? Góc thư viện các bạn sẽ làm gì? - Các bạn ơi cô đã chuẩn bị rất nhiều bức tranh về các con vật và nhiệm vụ của các bạn sẽ phải làm những cuốn anbum về gia súc, gia cầm các bạn rõ chưa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói thức ăn. - Trẻ nghe. - Trẻ trả lời và nhận vai chơi.. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời (Xây bờ rào, xây chuồng cho các con vật..). - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ nêu ý kiến. - 2-3 ý kiến. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - 2-3 ý kiến. - Trẻ giơ tay. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ nghe. - Trẻ trả lời.
--	--

<p>- À các bạn ơi cô thấy góc thư viện cũng rất là thú vị đấy. Thế hôm nay bạn nào sẽ chơi ở góc thư viện đây.</p> <p>- TT: Các bạn ở góc thư viện ơi các bạn đã rõ nhiệm vụ chúng mình là làm những gì chưa?</p> <p>- À các bạn ơi các bạn phải chú ý khi các bạn ở góc thư viện làm xong những quyển anbum thì chuyển sang cho người bán hàng bán những quyển anbum đó để lấy tiền các bạn rõ chưa.</p> <p>- Để trở thành ca sĩ nhí các bạn sẽ chơi ở góc chơi nào?</p> <p>- TT: Hôm nay bạn nào sẽ chơi ở góc âm nhạc?</p> <p>- Góc âm nhạc hôm nay các bạn sẽ làm gì?</p> <p>- Cô chúc các bạn ở góc âm nhạc hôm nay sẽ hát và vận động được nhiều bài hát trong chủ đề nhé.</p> <p>- Muốn chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình thì phải chơi ở góc nào?</p> <p>- TT: Bạn nào sẽ chơi ở góc thiên nhiên đây?</p> <p>- Các bạn sẽ chơi gì ở góc thiên nhiên?</p> <p>- Các bạn ở góc thiên nhiên đã rõ nhiệm vụ của mình chưa? Cô chúc các bạn ở góc TN sẽ chăm sóc thật tốt cho các con vật nhé.</p> <p>- Góc HT (Tương tự)</p> <p>- Các bạn ơi khi chơi chúng mình phải chơi như thế nào?</p> <p>- Trong khi chơi phải chơi như thế nào?</p> <p>- Chơi song chúng mình phải làm gì?</p> <p>+ Cô chốt và giáo dục trẻ.</p> <p>- Vừa rồi chúng mình đã thỏa thuận, bàn bạc về các góc chơi rồi cô chúc chúng mình có một buổi chơi thật vui vẻ nhé.</p> <p>- Vậy các con đã sẵn sàng chơi chưa?</p> <p>- Cô mời chúng mình đứng lên nhẹ nhàng lấy biểu tượng cắm vào góc chơi mình đã chọn nào.</p> <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <p>- Cô bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình.</p> <p>- Cô động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi</p> <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- Trẻ nghe.</p> <p>- Sẵn sàng.</p> <p>- Trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi của mình.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ đổi vai.</p> <p>- Trẻ nghe.</p> <p>- Trẻ tập trung.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nhận xét.</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Cô và trưởng trò nhận xét từng góc chơi. - Cô cho trẻ tập trung ở góc có sản phẩm đẹp. - Nhóm trưởng giới thiệu sản phẩm - Các bạn cho ý kiến đóng góp? - Trưởng trò nhận xét lớp - Cả lớp nhận xét trưởng trò. - Cô nhận xét chung. * KT: Cô cho trẻ đọc bài thơ “cát đồ chơi” và thu dọn dùng đồ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ đọc và cất đồ chơi.
---	---

C. HOẠT ĐỘNG CHUNG

Thứ 2 ngày 02 tháng 3 năm 2026 (PHT dạy ĐM)

***TRÒ CHUYỆN SÁNG**

- Trò chuyện về con gà
- Cả lớp quan sát có tranh con gì?
- Cô cho cả lớp phát âm “con gà trống”
- + Con gà có những bộ phận gì?
- + Phần đầu của con gà trống có những gì? Mào, mỏ như thế nào?
- + Con gà có mấy cái chân? Chân như thế nào?
- + Có mấy cái cánh?
- + Phần đuôi như thế nào?
- + Con gà ăn thức ăn gì?
- + Con gà nuôi ở đâu?
- + Chúng mình cùng bắt chước tiếng con gà trống gáy nào?
- * Giáo dục: Các con biết yêu quý, chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình.

***KPKH**

Đề tài: Phân loại một số con vật nuôi trong gia đình theo 2 - 3 dấu hiệu

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, hình dáng, tập tính, thức ăn, lợi ích của một số con vật nuôi trong gia đình (Con gà, con vịt, con chó, con mèo,...). Trẻ biết phân loại các con vật nuôi theo 2 - 3 dấu hiệu (MT5).
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, hình dáng, tập tính, thức ăn, lợi ích của một số con vật nuôi trong gia đình (Con gà, con vịt, con chó, con mèo,...). Trẻ biết phân loại các con vật nuôi theo 1 - 2 dấu hiệu (MT5).
- Trẻ 3, 2 tuổi: Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, hình dáng, tập tính, thức ăn, lợi ích của một số con vật nuôi trong gia đình (Con gà, con vịt, con chó, con mèo,...). Phân loại các đối tượng theo 1 dấu hiệu nổi bật (MT5) theo hướng dẫn của cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 5, 4 tuổi: Trẻ quan sát, phân loại, so sánh, phân nhóm, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Trẻ 3, 2 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, phân nhóm, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Biết chăm sóc và bảo vệ vật nuôi trong gia đình.

II. Chuẩn bị

- Giáo án điện tử, máy tính, loa.

- Lô tô các con vật: chó, mèo, lợn, gà, vịt.

- Giỏ có in hình biểu tượng của 2 đội Mèo xinh và Vịt bầu.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p>- Hôm nay cô cùng các con tham gia một chương trình có tên là: “Ai thông minh hơn” với chủ đề “Những con vật đáng yêu”.</p> <p>- Đến với chương trình hôm nay lớp chúng ta sẽ chia làm 2 đội thi:</p> <p>+ Đội Mèo xinh</p> <p>+ Đội Vịt bầu</p> <p>- Chương trình của chúng ta hôm nay sẽ trải qua 2 phần thi:</p> <p>- Phần thi đầu tiên mang tên: Ai thông minh hơn.</p> <p>- Phần thi thứ hai mang tên: Bé cùng chung sức.</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>- Xin mời 2 đội cùng bước vào phần thi đầu tiên mang tên “Ai thông minh hơn” ở phần thi này cô sẽ tặng mỗi đội 1 rổ đựng nhiều lô tô các con vật. Nhiệm vụ của 2 đội là lắng nghe thật kỹ, khi cô đưa ra câu hỏi 2 đội hãy tìm con vật đúng với câu trả lời rồi giơ lên. Đội nào có nhiều câu trả lời đúng đội đó sẽ dành chiến thắng.</p> <p>- Câu hỏi đầu tiên: là 1 câu đố:</p> <p style="text-align: center;">“Con gì cục tác cục ta Nó đẻ ra trứng Nó khoe trứng tròn”?</p> <p>- Câu trả lời chính xác là (hình con gà mái xuất hiện).</p> <p>- Con gà mái có đặc điểm gì?</p> <p>- Đẻ gì, thuộc nhóm gì ? Nuôi gà để làm gì ?</p>	<p>- Vỗ tay hưởng ứng.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- 2-3 trẻ ý kiến.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

<p>+ Cô chột lại : Con gà mái, gà mái có đầu mình đuôi, có 2 chân, đẻ ra trứng, thuộc nhóm gia cầm...</p> <p>* <i>Lắng nghe! Lắng nghe</i> Nghe cô đó:</p> <p style="text-align: center;">“Con gì có cánh Mà lại biết bơi Ngày xuống ao chơi Đêm về đẻ trứng Đố bé con gì?”</p> <p>- Là con gì nhỉ? (hình con vịt xuất hiện). - À đây chính là con gì ? Vịt kêu như thế nào ? - Con vịt có những bộ phận gì?</p> <p>+ Con vịt có đầu, mình, đuôi, chân. Vịt có cái mỏ dẹt, cái mình thì nhiều lông và có 2 cánh dài. Vịt có 2 chân giữa các ngón của chân có màng bơi giúp vịt có thể bơi được ở dưới nước. vịt thuộc nhóm gia cầm được nuôi trong gia đình để cung cấp thịt và trứng cho các bữa ăn hàng ngày của chúng mình đấy.</p> <p>* Mở rộng: Vậy ngoài con gà mái và con vịt ra chúng mình hãy kể tên những con vật thuộc nhóm gia cầm được nuôi trong gia đình mà chúng mình biết nào?</p> <p>- Có rất nhiều các con vật thuộc nhóm gia cầm được nuôi trong gia đình như ngan, ngỗng, chim bồ câu... những con vật này cung cấp cho chúng ta thịt, trứng chứa nhiều đạm giúp cơ thể mau lớn và khỏe mạnh. Vậy chúng mình cần phải làm gì để có trứng và thịt ăn nhỉ?</p> <p>- Vậy khi chúng mình ra cho ăn hay xong thì về chúng mình phải làm gì nhỉ? - Đúng rồi bây giờ là câu hỏi tiếp theo</p> <p>* <i>Lắng nghe lắng nghe:</i> Hãy nghe tiếng kêu, đoán tên con vật</p> <p style="text-align: center;">“Gâu gâu gâu gâu”</p> <p>- Chúng mình cùng kiểm tra xem có đúng không nhé? Con gì đây? (hình con chó xuất hiện). - Con chó có những đặc điểm gì? Có mấy chân, đẻ gì? Thuộc nhóm gì ?...</p> <p>+ Đây là con chó, chó có đầu mình đuôi và chân. Chó có 4 chân, đẻ ra con, chó thuộc nhóm gia súc được nuôi trong gia đình...</p>	<p>- Nghe gì nghe gì?</p> <p>- Trẻ trả lời (Con vịt).</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời (Rửa tay sạch sẽ).</p> <p>- Nghe gì nghe gì?.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- 1-2 ý kiến.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>
--	---

* Các con nghe tiếp xem đây là tiếng con gì nha?

“Meo meo meo meo”

- Chúng mình cùng kiểm tra xem có đúng không nhé? Con gì đây?

- Vậy nhà chúng mình có nuôi mèo không?

- Nuôi mèo để làm gì nhỉ?

- Chúng mình có biết vì sao mèo có thể bắt được chuột trong đêm tối không?

(À vì mèo có đôi mắt rất sáng có thể nhìn rõ mọi vật trong đêm tối và phản xạ của mèo lại rất nhanh nữa, cho nên mèo có thể bắt được chuột đó. Và cô thấy nhà nào cũng nuôi mèo để cho mèo bắt chuột giúp nhà đó đây.

- Vậy con mèo rất có ích phải không các con?

+ Mèo có đầu, mình, đuôi, chân, mèo có 4 chân, đẻ ra con, thuộc nhóm gia súc được nuôi trong gia đình. Mèo kêu meo meo, thích ăn cá và bắt chuột rất giỏi.

* Chúng mình nhìn xem còn con gì trong rổ kia?

- Bạn nào biết lợn kêu như thế nào? Đẻ gì?

- Lợn thuộc nhóm gì? Nuôi lợn để làm gì?

+ Cô chốt lại đặc điểm, lợi ích của con lợn.

- Cô và các con vừa tìm hiểu những con vật gì thuộc nhóm gia súc nào?

* *Phân loại.*

Cô chia lớp thành 2 đội:

- Chúng mình vừa quan sát những con vật gì?

- Cô xin mời 2 đội quan sát, suy nghĩ sau đó hãy xếp những con vật chúng mình vừa tìm hiểu thành 2 nhóm nào?

- Xin mời đội mèo xinh các con xếp như thế nào?

- Vì sao con lại xếp như vậy?

- Các bạn còn lại thì sao?

- Cô mời đội Vịt bầu nào?

- Vì sao con lại xếp như vậy?

* Cô khái quát lại: Những con vật có 2 chân, 2 cánh, đẻ trứng thuộc nhóm gia cầm. Những con vật có 4 chân, đẻ ra con thuộc nhóm gia súc.

- Qua phần thi thứ 2 “Ai thông minh hơn” Cô thấy cả 2 đội đều trả lời rất nhanh và chính xác. Vì vậy cả 2 đội đều chiến thắng. Xin chúc mừng 2 đội.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ nêu ý kiến.

- Trẻ so sánh.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

* Trò chơi : “Thi xem ai nhanh”.

- Cô cùng các con vừa trải qua phần thi đầu, cô thấy cả 2 đội thi đều rất giỏi, trả lời rất chính xác các câu hỏi của cô. Vì vậy để tìm ra đội chiến thắng thì cô xin mời cả 2 đội cùng bước vào phần thi tiếp theo mang tên “Bé cùng chung sức”.

- Ở phần thi này các bé phải trải qua 2 trò chơi. Trò chơi thứ nhất mang tên: “Thi xem ai nhanh”

+ Cách chơi: Mỗi bạn có 1 rô lô tô các con vật.

- Lần 1: Cô sẽ nói đặc điểm của con vật và 2 đội sẽ tìm thật nhanh con vật đó giơ lên và đọc tên con vật thật nhanh.

+ Luật chơi: Mỗi lần chỉ được chọn 1 rô lô tô, nếu chọn sai phải chọn lại.

- Lần 2: Cô sẽ nói tên con vật 2 đội sẽ tìm thật nhanh con vật đó và nói đặc điểm của con vật.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi.

- Hai đội đã rất xuất sắc vượt qua trò chơi đầu tiên, xin mời 2 đội đến với trò chơi thứ 2.

* Trò chơi thứ 2 mang tên : “Mua con giống”.

Ở trò chơi này cô xin mời 2 đội sẽ mang rô lô tô, bẻng lên đây cát sau đó xếp thành 2 hàng tương ứng với 2 đội chơi.

+ Cách chơi: Trên đây cô đã chuẩn bị rất nhiều con giống. Đội mèo xinh sẽ đi mua con giống gia súc, đội Vịt bầu sẽ mua con giống gia cầm. Khi có hiệu lệnh của cô bạn đầu hàng sẽ lên mua 1 con giống rồi chạy về hàng đập tay vào bạn thứ 2 và mang con giống về rô của đội mình sau đó đi về cuối hàng. Thời gian là 1 bản nhạc, khi bản nhạc kết thúc đội nào mua được nhiều theo đúng yêu cầu của cô thì đội đó sẽ dành chiến thắng.

+ Luật chơi: mỗi lần chỉ được mua 1 con giống, nếu chọn sai con giống sẽ không được tính điểm.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi

- Cô nhận xét, kết quả chơi của trẻ.

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Chương trình của chúng ta diễn ra thật sôi nổi và hào hứng. Cả 2 đội chơi Mèo xinh và Vịt bầu đều rất thông minh và trả lời rất xuất sắc các câu

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ chơi.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ chơi.

- Trẻ lắng nghe.

<p>hỏi của chương trình. Cả 2 đội đều xứng đáng nhận được một chuyến thăm quan dã ngoại tại trang trại chăn nuôi.</p> <p>- Chương trình “Ai thông minh hơn” với chủ đề “Những con vật đáng yêu” đã khép lại tại đây, Cô xin mời chúng mình cùng nhau tới thăm quan dã ngoại trang trại chăn nuôi qua bài hát “Gà trống, mèo con và cún con”.</p>	<p>- Trẻ hát đi thăm quan.</p>
--	--------------------------------

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Quan sát tranh con bò, con trâu

Trò chơi: Bắt chước tạo dáng

Chơi theo ý thích

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, biết được một số đặc điểm nổi bật, lợi ích của con bò, con trâu.

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ, chăm sóc con Bò, con Trâu

II. Chuẩn bị

- Tranh vẽ con Bò, con Trâu.

- Chỗ cho trẻ quan sát và hoạt động.

- Tạo tâm thế vui vẻ thoải mái cho trẻ

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh con bò, con trâu</p> <p>- Cô dẫn trẻ ra sân</p> <p>- Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề nhánh động vật nuôi trong gia đình.</p> <p>* <i>Quan sát con Bò.</i></p> <p>- Đây là con gì?</p> <p>- Cho trẻ đọc từ con Bò.</p> <p>- Con Bò có những đặc điểm gì?</p> <p>- Phần đầu có gì?</p> <p>- Con Bò có mấy chân? Cô cho trẻ đếm số chân của con Bò</p> <p>- Con Bò là con vật nuôi ở đâu?</p> <p>- Nuôi Bò để làm gì? Thức ăn của con Bò là gì?</p> <p>- Khi nuôi Bò chúng mình phải làm gì?</p> <p>- Con Bò đẻ gì? Thuộc nhóm gì?</p>	<p>- Trẻ tập trung ở sân.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ đọc từ.</p> <p>- 2-3 ý kiến.</p> <p>- 2-3 trẻ nhận xét.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- 2-3 ý kiến.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

<p>+ Cô chốt lại đặt điểm, lợi ích của con Bò cho trẻ nghe.</p> <p>* <i>Quan sát con Trâu.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là con gì? - Con Trâu có đặc điểm gì? - Phần đầu có gì? Con Trâu có mấy chân? - Con Trâu là con vật nuôi ở đâu? - Nuôi Trâu để làm gì? - Thức ăn của con Trâu là gì? - Khi nuôi Trâu chúng mình phải làm gì? <p>+ Cô chốt lại đặt điểm, lợi ích của con Trâu cho trẻ nghe.</p> <p>+ Cô giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ con Trâu, con Bò.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Bắt chước tạo dáng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi (Cô bao quát trẻ chơi) <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ ý định chơi của trẻ. - Cô cho trẻ chơi theo ý thích của mình. <p>+ Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh vào lớp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - 2-3 ý kiến. - 2-3 trẻ nhận xét. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ nêu ý kiến của mình. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ vệ sinh vào lớp.
--	---

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Trò chơi: EL 38 “Ai đoán giỏi”

- + *Mục đích:* Rèn phản xạ nhanh, tư duy, ghi nhớ cho trẻ.
- + *Cách chơi:* Cô sẽ bắt chước hành động, hoặc tiếng kêu của con vật gì đó. Yêu cầu trẻ đoán xem đó là gì. Và cô có thể nói nhỏ vào tai của 1 bạn và yêu cầu bạn đó làm hành động của con vật đó.
- + *Luật chơi:* Ai làm không đúng sẽ phải thực hiện theo yêu cầu của lớp đưa ra.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi.
- Nhận xét hoạt động chơi của trẻ.

2. ÔKTC:KPKH: ĐT: Phân loại một số con vật nuôi trong gia đình theo 2-3 dấu hiệu

- Cho trẻ chọn con vật có ở xung quanh lớp mà mình thích .
- Cô hỏi trẻ:
- Con chọn được con vật gì?
- Con có nhận xét gì về con vật này?
- Có bạn nào chọn con vật giống với con vật của bạn không?
- Cô hỏi 3 - 4 trẻ.
- Con vật nào thuộc nhóm gia cầm?
- Con vật nào thuộc nhóm gia súc?

+ Cô khái quát lại: Vừa rồi các con đã chọn rất nhiều con vật khác như: Gà, vịt, ngan, thuộc nhóm gia cầm, vì có 2 chân, 2 cánh để trứng, còn lợn, chó, mèo... thuộc nhóm gia súc vì 4 chân, đẻ con.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 Số trẻ đi học: 27 Số trẻ nghỉ học: 0

- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Cả lớp sức khỏe tương đối tốt, còn một số trẻ bị sổ mũi.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ tương đối nghe lời cô, còn một số trẻ chưa nghe lời cô.

- Kiến thức kỹ năng: +KPKH: - 5 tuổi MT: $\frac{7}{8}$ trẻ đạt, $\frac{1}{8}$ trẻ chưa đạt.

- 4 tuổi MT5: $\frac{5}{6}$ trẻ đạt, $\frac{1}{6}$ trẻ chưa đạt

- 3 tuổi MT5: $\frac{6}{8}$ trẻ đạt, $\frac{2}{8}$ trẻ chưa đạt.

- 2 tuổi trẻ chú ý nghe cô giảng bài, học cùng các anh chị.

+ Hoạt động ngoài trời: trẻ chú ý nghe cô giảng bài, còn một số bạn chưa chú ý.

+ Hoạt động vui chơi: trẻ biết chơi cùng các bạn, còn một số bạn chưa biết nhường đồ chơi cho bạn, còn tranh giành đồ chơi với bạn.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

Thứ 3 ngày 03 tháng 3 năm 2026

***TRÒ CHUYỆN SÁNG**

- Trò chuyện về con chó

- Cho trẻ xem hình ảnh con chó

+ Con gì đây? Con chó màu gì?

+ Con chó gồm có những phần nào?

+ Phần đầu con chó có những bộ phận nào?

+ Con chó có mấy mồm? Mấy cái tai?

+ Có mấy mắt? Mắt có màu gì?

+ Phần mình con chó có những bộ phận nào?

+ Con chó có mấy đuôi? Mấy chân?

+ Nuôi con chó để làm gì ?

* Giáo dục: Các con biết yêu quý chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình.

*TẠO HÌNH

Đề tài: Tạo hình con gà từ các nguyên vật liệu (ĐT)

I. Mục đích - yêu cầu

1.

Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết cách tạo hình con gà từ các nguyên vật liệu khác nhau như (Lá cây, giấy màu, ly giấy...), biết con gà là con vật sống trong gia đình, củng cố kiến thức về đặc điểm, hình dạng, các bộ phận, màu sắc,...MT6.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết sử dụng một số nguyên vật liệu khác nhau để gắn vào phần còn thiếu hoàn thiện con gà. MT6.
- Trẻ 3, 2 tuổi: Trẻ biết lựa chọn một số nguyên vật liệu khác nhau để gắn vào phần còn thiếu để hoàn thiện con gà theo hướng dẫn của cô và theo khả năng. MT6

2. Kỹ năng

- Trẻ 5, 4 tuổi: Rèn kỹ năng sắp xếp, tạo hình, tư duy, ghi nhớ cho trẻ.
- Trẻ 3, 2 tuổi: Rèn kỹ năng gắn, xếp hình cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc bảo vệ con gà.

II. Chuẩn bị

- Mẫu con gà của cô: Con gà bằng lá cây, con gà bằng giấy màu, con gà bằng ly giấy.
- Lá cây, giấy màu, ly giấy, keo, kéo, bút màu...

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ vận động bài “Con gà trống”- Chúng mình vừa vận động theo bài hát gì?- Trong đó có nhắc tới con vật gì?- Đó là con vật sống ở đâu?- Con gà có lợi ích gì nào? <p>+ Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc bảo vệ con gà.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ vận động cùng cô.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.
<p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Quan sát, đàm thoại mẫu</p> <p>+ <i>Quan sát con gà bằng giấy màu.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”- Cô có gì đây nào?- Con gà này được cô làm bằng chất liệu gì?- Con gà gồm có những bộ phận gì nào?- Phần đầu có gì?- Phần thân gà như thế nào?... <p>-> Cô khái quát đặc điểm cách làm con gà cho trẻ nghe: Đây là con gà làm bằng giấy màu, cô cắt 2 tờ giấy màu vàng có dạng hình chữ nhật</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ chơi trò chơi.- Trẻ trả lời.- Trẻ nêu ý kiến.- 1-2 ý kiến.- Trẻ nêu ý kiến.- Trẻ chú ý lắng nghe.

<p>sau đó cô gắn 2 đầu lại với nhau để tạo thành hình tròn, cô dùng băng dính 2 mặt để gắn 2 hình lại với nhau để làm đầu gà và thân gà. Phần đầu cô cắt một mẫu giấy màu đỏ có dạng hình tam giác để làm mỏ, cô vẽ 2 chấm đen ở phía trên mỏ làm mắt và cô cắt lượn cong một mẫu giấy màu đỏ để làm chiếc mỏ. Bên dưới có 2 cái chân được cắt bằng nét xiên nối liền nhau.</p> <p>+ <i>Quan sát con gà bằng lá cây.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô có gì đây nào? - Con gà này được cô làm bằng nguyên vật liệu gì? - Con gà gồm có những bộ phận gì nào? - Phần đầu có gì? - Phần thân gà như thế nào? - Đuôi có đặc điểm gì? <p>-> Cô khái quát đặc điểm cách làm con gà bằng lá cây cho trẻ nghe.</p> <p>+ <i>Quan sát con gà bằng ly giấy.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô có con gà bằng chất liệu gì nữa nào? - Con gà gồm có những bộ phận gì nào? - Ai có nhận xét về con gà này nào? <p>-> Cô khái quát đặc điểm cách làm con gà bằng ly giấy cho trẻ nghe.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa được quan sát mấy con gà nào? - Con gà được làm bằng những nguyên vật liệu gì? - Các con có muốn làm con gà mình mà mình thích không? <p>* <i>Trẻ thực hiện.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi ý tưởng của trẻ: Con thích làm con gà bằng gì? Con làm con gà có những bộ phận gì? - Khi làm xong chúng mình phải làm gì? - Cô giao nhiệm vụ cho từng độ tuổi. - Trẻ 5 tuổi: Tạo hình con gà từ các nguyên vật liệu mình thích. - Trẻ 4 tuổi: Làm thêm một số chi tiết còn thiếu hoàn thiện con gà - Trẻ 3, 2 tuổi: Gắn bộ phận còn thiếu hoàn thiện con gà. - Cô tổ chức cho trẻ thực hiện. <p>* <i>Trung bày sản phẩm.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lên trưng bày sản phẩm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ nêu ý kiến. - 1-2 ý kiến. - Trẻ nêu ý kiến. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ nêu ý kiến. - 1-2 ý kiến. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ nêu ý kiến. - 2-3 ý kiến. - Trẻ lắng nghe cô giao nhiệm vụ. - Trẻ thực hiện. - Cả lớp lên trưng bày sản phẩm.
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Ai có thể lên giới thiệu bài của mình và nhận xét bài của bạn nào? - Cô cho 2-3 trẻ lên nhận xét. - Cô nhận xét chung. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lên nhận xét. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ ra chơi.
---	---

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Quan sát tranh con chó, con mèo

Trò chơi: Mèo đuổi chuột

Chơi theo ý thích

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, biết được một số đặc điểm nổi bật, lợi ích của con chó, con mèo.

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ, chăm sóc con chó, con mèo

II. Chuẩn bị

- Tranh vẽ con chó, con mèo.

- Chỗ cho trẻ quan sát và hoạt động.

- Tạo tâm thế vui vẻ thoải mái cho trẻ

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh con chó, con mèo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn trẻ ra sân trường * <i>Quan sát con chó.</i> - Cô đọc câu đố: <div style="text-align: center;"> Con gì mà sủa gâu gâu Bé về nó chạy tới gần vẫy đuôi Là con gì? </div> - Cô đưa tranh con chó cho trẻ quan sát - Đây là bức tranh con gì? - Cho trẻ đọc từ con chó. - Con chó có những đặc điểm gì? - Phần đầu có gì? - Con chó có mấy chân? Cô cho trẻ đếm số chân của con chó. - Con chó là con vật nuôi ở đâu? - Trong gia đình chúng mình nuôi chó để làm gì? - Khi nuôi chó chúng mình phải làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập trung ở sân trường. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ quan sát. - 2-3 trẻ trả lời. - Trẻ đọc từ. - 2-3 ý kiến. - 2-3 trẻ nhận xét. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.

<p>+ Cô chốt lại đặt điểm, lợi ích của con chó. * <i>Quan sát con mèo.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là bức tranh con gì? - Con mèo có những đặc điểm gì? - Phần đầu có gì? Phần thân có gì? - Con mèo có mấy chân? - Con mèo là con vật nuôi ở đâu? - Trong gia đình chúng mình nuôi mèo để làm gì? - Thức ăn của con mèo là gì? <p>+ Cô chốt lại đặt điểm, lợi ích của con mèo. Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ, chăm sóc con chó, con mèo</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Mèo đuổi chuột</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi (Cô bao quát trẻ chơi) <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ ý định chơi của trẻ. - Cô cho trẻ chơi theo ý thích của mình. <p>+ Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh vào lớp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - 2-3 trẻ nhận xét. - Trẻ trả lời. - Trẻ nêu ý kiến. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ nêu ý kiến. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ vệ sinh vào lớp.
--	---

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. GDKNXH: ĐT: Dạy trẻ chăm sóc, bảo vệ vật nuôi

- Cô và trẻ cùng vận động bài: Gà trống mèo con và cún con.
- Bài hát nhắc đến những con vật gì?
- Những con vật này được nuôi ở đâu?
- Trong gia đình chúng mình còn nuôi những con vật gì khác nữa nào?
- Chúng mình đã biết cách chăm sóc bảo vệ những con vật ấy chưa?
- Muốn cho các con vật nuôi mau lớn và khỏe mạnh thì chúng ta phải chăm sóc, bảo vệ chúng. Và chăm sóc bảo vệ như thế nào cho đúng thì hôm nay cô sẽ dạy các con kỹ năng chăm sóc và bảo vệ những con vật nuôi trong gia đình nhé.

* *Trẻ chăm sóc các con vật.*

- Các con hãy về nhóm của mình nào, mỗi nhóm sẽ cùng nhau chăm sóc một con vật nuôi, để xem trong 3 nhóm thì nhóm nào khéo léo nhất nhé.
- Cho trẻ lên tự lấy con vật mình muốn chăm sóc
- Cho trẻ suy nghĩ và thảo luận thời gian trong một bản nhạc.
- Sau đó cô sẽ cho các nhóm tự thảo luận với nhau về các cách để chăm sóc các con vật nuôi đó. Rồi cô mời đại diện của 3 nhóm đứng lên nói cách chăm sóc và bảo vệ con vật nuôi của nhóm mình.

- Hết thời gian cô mời các con xúm xít bên cô nào.

- Vừa rồi cô đã cho 3 nhóm tự chăm sóc các con vật rồi, bây giờ cô mời đại diện của các nhóm lên nói về cách chăm sóc con vật của nhóm mình nào.

(Cô mang các con vật lên và thực hành lại)

=> Vừa rồi là 3 nhóm chơi đã nói và đã thực hành được cách chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi rất chính xác, xin chúc mừng 3 đội.

- Bây giờ cô mời các con cùng xem một đoạn video nói về cách bảo vệ và chăm sóc các con vật nuôi nhé.

- Các con thấy cách chăm sóc con vật trong đoạn video có giống chúng mình chăm sóc vừa rồi không?

- Cô còn có một đoạn video nữa các con cùng chú ý xem đây có được coi là hành vi đúng với các con vật không nhé (cho trẻ xem video)

- Vậy các con thấy đoạn video như thế nào? Hành vi đó đúng hay sai.

=> GD: Các con à! Các con vật cũng muốn được yêu thương, cũng muốn được chăm sóc, cũng biết đau. Do vậy các con phải chăm sóc các con vật thật tốt nhé không được đánh hay làm đau chúng.

* *Hoạt động 1: Xử lý tình huống.*

- Cô cho trẻ trở về tổ ngồi, cô phát cho mỗi trẻ 2 bảng bông hoa 1, 2. Cô nêu tình huống, trẻ trả lời bằng cách giơ bảng.

+ Tình huống 1: Khi thấy con vật nuôi bị thương con sẽ làm gì?

1. Nhờ người lớn chăm sóc vết thương.

2. Mặc kệ nó.

+ Tình huống 2: Khi con vật nuôi bị đói, khát nước và đi theo chân của con, con sẽ làm gì?

1. Lấy que đuổi nó.

2. Cho ăn uống nước.

+ Tình huống 3: Khi con đến nhà người khác, bị chó sủa, con sẽ làm gì?

1. Đứng yên và gọi người lớn cứu giúp.

2. Bỏ chạy.

- Cuối cùng cô chốt lại câu trả lời của các tình huống trên: Trong 3 tình huống các con đã trả lời một cách thật xuất sắc, xin dành 1 tràng pháo tay khen các con.

=> Các con à! Chúng mình phải luôn yêu quý chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình của chúng mình nhé, như vậy thì mới là bé ngoan các con nhớ chưa.

2. Trò chơi: Tìm chuồng

+ *Mục đích:* Rèn phản xạ nhanh nhẹn, phát triển vận động cho trẻ.

+ *Cách chơi:* Xung quanh lớp mình cô giáo có gắn chuồng của một số con vật nuôi trong gia đình. Bây giờ cô sẽ phát cho mỗi bạn 1 lô tô con vật có giống với bức tranh con vật mà cô gắn lên chuồng chúng mình sẽ vừa đi vừa hát một bài hát bất kỳ khi nghe thấy hiệu lệnh “Tìm chuồng” thì nhanh chóng tìm về chuồng con vật giống với lô tô con vật mình cầm trên tay.

+ *Luật chơi:* Bạn nào tìm chưa đúng sẽ nhảy lò cò về chuồng của mình.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi.

- Nhận xét trẻ chơi.

- Kết thúc: cho trẻ chơi nhẹ nhàng.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 Số trẻ đi học: 23 Số trẻ nghỉ học: 4
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ bị ho ốm, sổ mũi.

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: cả lớp có sức khỏe tương đối tốt, còn một số trẻ bị sổ mũi.
 - Tình trạng, cảm xúc, hành vi: trẻ ngoan, nghe lời cô, còn một số trẻ chưa nghe lời cô.
 - Kiến thức kỹ năng: + TH: - 5 tuổi MT6: $\frac{7}{8}$ trẻ đạt, $\frac{1}{8}$ trẻ chưa đạt.
 - 4 tuổi MT6: $\frac{5}{6}$ trẻ đạt, $\frac{1}{6}$ trẻ chưa đạt.
 - 3 tuổi MT6: $\frac{6}{8}$ trẻ đạt, $\frac{2}{8}$ trẻ chưa đạt.
 - + Hoạt động ngoài trời: trẻ chú ý học bài, còn một số trẻ chưa chú ý.
 - + Hoạt động vui chơi: trẻ biết chơi ở các góc cùng các bạn, còn một số bạn tranh giành đồ chơi với bạn.
- ## 3. Sự kiện đặc biệt: không có.

Thứ 4 ngày 04 tháng 3 năm 2026

***TRÒ CHUYỆN SÁNG**

- Trò chuyện về con mèo
- Các con quan sát xem tranh con gì đây.
- + Con mèo gồm có những phần nào?
- + Đầu, thân, đuôi mèo thế nào?
- + Con mèo có mấy chân? đếm số chân nào?
- Ai bổ sung ý kiến?
- + Nuôi mèo để làm gì? tại sao mèo lại trèo cây được? (Mèo có 4 chân, chân mèo có móng vuốt)
- Con mèo thích ăn gì nhất?
- * Giáo dục: Các con biết chăm sóc yêu quý các con vật nuôi trong gia đình.

*** VĂN HỌC**

Đề tài: Thơ: Mèo đi câu cá

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên bài thơ “Mèo đi câu cá”, tên tác giả. Trẻ hiểu nội dung chính của bài thơ, trẻ đọc thuộc bài thơ. MT8.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhớ tên tác giả, tên bài thơ “Mèo đi câu cá”, trẻ biết đọc bài thơ cùng cô.

- Trẻ 3, 2 tuổi: Trẻ biết tên tác giả, tên bài thơ “Mèo đi câu cá”, đọc được bài thơ theo cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 5, 4 tuổi: Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng ghi nhớ và trả lời câu hỏi.

- Trẻ 3, 2 tuổi: Rèn kỹ năng đọc và ghi nhớ có chủ đích cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ không nên lười biếng ỷ lại, trông chờ sự giúp đỡ của người khác

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa theo nội dung bài thơ:

+ Tranh 1: Hình ảnh anh em mèo trắng vác giỏ đi câu

+ Tranh 2: Hình ảnh mèo em đang ngồi câu cá, mèo anh nằm ngủ

+ Tranh 3: Hình ảnh mèo em đang chơi đùa với bầy Thỏ.

+ Tranh 4: Hình ảnh mèo anh, mèo em đang nhăn nhó khóc.

- Nhạc lời bài hát: Gà trống mèo con và cún con.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cô cho trẻ chơi trò chơi: <i>Cái gì trong hộp</i> (EL 3)</p> <p>+ Cách chơi: Cô sẽ mời 1-2 bạn lên đây khám phá và đoán xem có cái gì trong hộp</p> <p>- Các con đã rõ cách chơi chưa?</p> <p>- Cho cả lớp khám phá: Cái gì trong hộp nhỉ?</p> <p>- Con mèo là con vật nuôi ở đâu?</p> <p>- Các con ạ có một bài thơ rất hay nói về con mèo. Đó là bài thơ <i>Mèo đi câu cá</i> do chú <i>Thái Hoàng Linh</i> sáng tác đây.</p> <p>- Bây giờ cả lớp chúng mình hãy lắng nghe cô đọc bài thơ đó nhé.</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* <i>Cô đọc mẫu.</i></p> <p>+ Lần 1: Cô đọc diễn cảm bài thơ kết hợp cử chỉ điệu bộ.</p> <p>- Cô vừa đọc cho chúng mình nghe bài thơ gì? Của tác giả nào?</p> <p>+ Cô đọc mẫu lần 2: Kết hợp tranh minh họa</p> <p>- Bài thơ này sẽ hay hơn và sinh động hơn khi cô đọc kết hợp cùng với tranh minh họa nội dung bài thơ đây.</p> <p>+ Giảng nội dung: Bài thơ “Mèo đi câu cá” của tác giả Thái Hoàng Linh nói về hai anh em mèo trắng rủ nhau đi câu cá, nhưng 2 anh em nhà mèo</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

lười biếng ỷ lại vào người khác không chịu câu, cuối cùng hai anh em nhà mèo không câu được con cá nào, đến khi trời tối không có gì ăn nên cả hai cùng khóc meo meo đẩy các con ạ.

+ Lần 3: Cô đọc trích dẫn kết hợp giải nghĩa từ khó.

- Bài thơ này cô sẽ chia làm 4 đoạn.

+ Đoạn 1 gồm 4 thơ đầu nói về hai anh em mèo trắng rủ nhau đi câu cá, cả hai anh em đã chọn cho mình một chỗ ngồi để câu:

“Anh em mèo trắng
Vác giỏ đi câu
Em ngồi bờ ao
Anh ra sông Cái”

+ Đoạn 2 gồm 6 câu thơ tiếp nói về mèo anh lười biếng, muôn ngủ, không muốn câu cá đã ỷ lại cho mèo em, được thể hiện qua các câu thơ sau:

“Hiu hiu gió thổi
Buồn ngủ quá chùng
Mèo anh ngả lưng
Ngủ luôn một giấc
Lòng riêng thầm nhắc
Đã có em rồi”

- Trong đoạn thơ này có từ “Hiu hiu” nghĩa gió thổi nhẹ.

- Cô cho trẻ đọc theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc.

+ Đoạn 3 gồm 8 câu thơ tiếp nói về mèo em nghĩ đã có anh câu cá là đủ nên đã hớn hờ nhập bọn vui chơi cùng với các bạn thỏ.

“Mèo em đang ngồi
Thấy bày tỏ bạn
Đùa chơi múa lượn
Vui quá là vui
Mèo nghĩ: Ô thôi
Anh câu cũng đủ
Nghĩ rồi hớn hờ
Nhập bọn vui chơi”

- Từ: “Hớn hờ” Có nghĩa là thể hiện sự vui mừng, thích thú.

- Cô cho trẻ đọc từ “Hớn hờ”

+ Đoạn 4: Hai anh em nhà mèo vì mãi ngủ, mãi chơi ỷ lại vào người khác nên đến khi trời tối mà vẫn không câu được con cá nào cả hai đói bụng

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ nghe.

- Trẻ đọc theo các hình thức.

- Trẻ nghe.

- Trẻ đọc cùng cô.

- Trẻ lắng nghe.

cùng khóc meo meo được thể hiện qua các câu thơ cuối.

“ Lúc ông mặt trời
Xuống núi đi ngủ
Đôi mèo hỏi hỏi
Quay về lều gianh
Giỏ em, giỏ anh
Không con cá nhỏ
Cả hai nhãn nhỏ
Cùng khóc “meo meo”

- Từ: “hỏi hỏi” nghĩa là rất gấp gáp, vội vã

- Cô cho trẻ đọc từ: hỏi hỏi 3-4 lần

* *Dàm thoại và giáo dục:*

- Các con vừa được nghe cô giáo đọc bài thơ gì?

Của tác giả nào?

- Bài thơ nói về ai?

- Anh em mèo trắng đi đâu?

- Mèo em ngồi ở đâu để câu cá?

- Vậy còn mèo anh thì câu ở đâu?

- Mèo anh có câu được cá không? Vì sao?

- Mèo em đã làm gì?

- Mèo em đã nghĩ gì khi chơi với bầy thỏ bạn?

- Cả 2 anh em mèo trắng có câu được cá không?

Vì sao?

- Qua bài thơ này tác giả muốn nhắn nhủ chúng ta điều gì?

+ Giáo dục trẻ: Qua bài thơ tác giả nhắn nhủ với chúng ta là phải chăm chỉ, siêng năng, làm việc không được lười biếng, ỷ lại vào người khác các con nhớ chưa nào.

* *Dạy trẻ đọc thơ*

- Chúng mình vừa được nghe cô đọc rất hay bài thơ này rồi bây giờ các con đã sẵn sàng cùng cô học thuộc bài thơ này chưa nào?

- Cô cho trẻ đọc cùng cô 3 lần

- Vừa rồi cô thấy các con đọc bài thơ rất là hay, nên cô thưởng cho lớp mình chơi một trò chơi

- Cô cầm quả bóng lên và hỏi trẻ: Với quả bóng này chúng mình sẽ chơi được trò chơi gì? Vậy

bây giờ chúng mình sẽ cùng cô chơi trò chơi Bắt lấy và nói (EL 33) nhé.

- Cách chơi như sau: Ở lần chơi thứ nhất: Khi

quả bóng lăn đến tổ bạn nào thì tổ bạn đấy sẽ đọc thật to bài thơ mèo đi câu cá.

- Trẻ đọc.

- 1-2 trẻ trả lời.

- 1-2 trẻ trả lời.

- 1-2 trẻ trả lời.

- 1-2 trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

-2-3 ý kiến.

- Trẻ chú ý lắng nghe.

- Trẻ đọc cùng cô.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ nghe.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi + Lần 2: Khi quả bóng lăn đến nhóm nào thì nhóm đó sẽ đọc thơ nhé. - Cô cho trẻ chơi + Lần 3: Khi quả bóng lăn đến bạn nào thì bạn đó sẽ đọc thơ. - Hôm nay chúng mình học bài thơ gì? Của tác giả nào? <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ lớp mình có muốn làm những chú mèo đi câu cá không? - Cô mời chúng mình nhẹ nhàng ra ngoài câu cá nhé. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc theo các hình thức. - Trẻ đọc cá nhân. - 2-3 trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ ra ngoài.
--	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Quan sát tranh con gà, con vịt

Trò chơi: Về đúng chuồng

Chơi theo ý thích

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, biết được một số đặc điểm nổi bật, thức ăn, lợi ích của con gà, con vịt đối với con người.

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ, chăm sóc con gà, con vịt.

II. Chuẩn bị

- Tranh vẽ con gà, con vịt.
- Chỗ cho trẻ quan sát và hoạt động.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh con gà, con vịt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ ở sân trường. - Cô trò chuyện cùng trẻ về động vật nuôi trong gia đình để dẫn dắt trẻ vào bài? <p><i>* Quan sát con gà.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là con gì? - Cho trẻ đọc từ con gà. - Con gà có những đặc điểm gì? - Thức ăn của con gà là gì? - Con gà đẻ trứng hay đẻ con? - Thuộc nhóm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập trung ở sân trường. - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ quan sát. - 2-3 trẻ trả lời. - Trẻ đọc từ. - 2-3 ý kiến. - 2- 3 trẻ nhận xét. - Trẻ trả lời.

<ul style="list-style-type: none"> - Trong gia đình chúng mình nuôi gà để làm gì? + Cô chốt lại đặc điểm, lợi ích của con gà. * <i>Quan sát con vịt.</i> - Đây là con gì? - Con vịt có những đặc điểm gì? - Thức ăn của con vịt là gì? - Con vịt đẻ trứng hay đẻ con? - Thuộc nhóm gì? - Trong gia đình chúng mình nuôi vịt để làm gì? + Cô chốt lại đặc điểm, lợi ích của con vịt đối với con người. Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ, chăm sóc con gà, con vịt. 2. Hoạt động 2: Trò chơi: Về đúng chuồng - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích - Cô hỏi trẻ ý định chơi của trẻ. - Cô cho trẻ chơi theo ý thích của mình. + <i>Kết thúc:</i> Cô cho trẻ vệ sinh vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát. - 2-3 ý kiến. - 2- 3 trẻ nhận xét. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ vệ sinh vào lớp.
---	--

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Cho trẻ thực hiện vở GDKNXH.

- Cô cho trẻ giờ vở đến trang cần thực hiện.
- Cô hướng dẫn yêu cầu của bài cho trẻ quan sát.
- Cô cho trẻ thực hiện bài (Cô bao quát trẻ thực hiện)
- Cô nhận xét bài làm của trẻ động viên khuyến khích trẻ

2. Trò chơi: EL28 “Nhảy vào ô chữ”.

- + *Mục đích:* Phát triển cơ bắp, củng cố ghi nhớ về chữ cái cho trẻ.
- Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn luật chơi và cách chơi.
- Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần
- Cô khuyến khích hướng dẫn trẻ chơi theo đúng luật.
- Cô nhận xét chung và kết thúc trò chơi.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 Số trẻ đi học: 22 Số trẻ nghỉ học: 5
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Bị ho, ốm, sổ mũi.

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Cả lớp sức khỏe tương đối tốt, còn một số trẻ bị ho, sổ mũi.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: cả lớp tương đối ngoan, còn một số trẻ chưa nghe lời cô.

- Kiến thức kỹ năng: +VH: - 5 tuổi MT8: $\frac{7}{8}$ trẻ đạt, $\frac{1}{8}$ trẻ chưa đạt.

- Trẻ 4,3, 2 tuổi: Chú ý học bài cùng cô, còn một số trẻ chưa chú ý.

+Hoạt động ngoài trời: Trẻ chú ý học bài trả lời được một số câu hỏi cô đưa ra, còn một số trẻ chưa chú ý.

+ Hoạt động vui chơi: Trẻ biết chơi cùng cô và các bạn, còn một số trẻ còn tranh giành đồ chơi của bạn, không biết nhường đồ chơi cho bạn.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

Thứ 5 ngày 05 tháng 3 năm 2026

***TRÒ CHUYỆN SÁNG**

- Trò chuyện về con vịt
- Cô cho trẻ hát bài “Một con vịt”
- Đàm thoại theo bài hát dẫn dắt trẻ vào bài.
- Các con quan sát cô có bức tranh con gì?
- Cô cho cả lớp phát âm “Con vịt”
- Con vịt có lông màu gì?
- Vịt có mấy chân?
- Vịt là động vật nuôi ở đâu?
- Nuôi vịt để làm gì?
- Cô giáo dạy trẻ biết yêu quý các con vật nuôi trong gia đình.

ÂM NHẠC

ĐT: Dạy hát “Vì sao mèo rửa mặt”

Nghe hát: Gà gáy le te

Trò chơi: Tiết tấu vui nhộn

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi : Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát, trẻ thuộc bài hát “Vì sao mèo rửa mặt”. Biết nghe nhạc và hưởng ứng cùng cô bài hát “Gà gáy le te”.
- Trẻ 4 tuổi : Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát, trẻ thuộc bài hát “Vì sao mèo rửa mặt”. Biết nghe nhạc và hưởng ứng cùng cô bài hát “Gà gáy le te” theo hướng dẫn của cô.

- Trẻ 3, 2 tuổi: Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, biết hát bài hát “Vì sao mèo rửa mặt”. Biết nghe nhạc và hưởng ứng cùng cô bài hát “Gà gáy le te” theo cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 5, 4 tuổi: Rèn kỹ năng ca hát, nghe hát. Phát triển khả năng ghi nhớ.
- Trẻ 3, 2 tuổi: Rèn kỹ năng ca hát, nghe hát, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cơ thể sạch sẽ

II: Chuẩn bị

- Nhạc beat bài “Vì sao mèo rửa mặt”. “Gà gáy le te”
- Một số dụng cụ âm nhạc...

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đố, cô đố: Con gì bắt chuột mê say Có đôi mắt sáng ngủ ngày thức đêm Là con gì? - Con mèo là động vật sống ở đâu? - Trong gia đình chúng mình nuôi mèo để làm gì nào? (Mèo là động vật sống trong gia đình, bắt chuột rất giỏi) - Cô cũng biết một bài hát về một chú mèo rất dễ thương do nhạc sĩ Hoàng Long sáng tác. Đó là bài hát “Vì sao mèo rửa mặt” các con cùng lắng nghe cô hát nhé! <p>2. Hoạt động 2 : Phát triển bài</p> <p><i>* Dạy hát: Vì sao mèo rửa mặt.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần 1: Thể hiện tình cảm của bài hát - Cô vừa hát bài hát gì? Do ai sáng tác? - Để hiểu rõ hơn về nội dung bài hát chúng mình lắng nghe cô Diễm hát lần nữa nhé. - Cô hát lần 2: Cô thể hiện bài hát kèm động tác minh họa. - Có bạn nào biết bài hát có nội dung gì nào? - Giảng nội dung: Bài hát nói về mèo con thường xuyên rửa mặt vì sợ đau mắt không ai dám đến gần đấy. - Chúng mình vừa lắng nghe cô hát bài hát gì? - Do nhạc sĩ nào sáng tác? - Bài hát nói về con gì? - Trong bài hát con mèo làm gì? - Vì sao mèo con lại rửa mặt? 	<ul style="list-style-type: none"> - Đố gì, đố gì. - 2-3 ý kiến. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Cả lớp chú ý lắng nghe. - Cả lớp lắng nghe. - Trẻ nêu ý kiến. - Cả lớp lắng nghe và quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.

<ul style="list-style-type: none"> - Thế các con sẽ làm gì để cho đôi mắt của các con luôn khỏe mạnh? + Giáo dục: Mỗi buổi sáng thức dậy các con nhớ đánh răng rửa mặt sạch sẽ và để chúng mình luôn khỏe mạnh nhé. - Thế bây giờ các con đã sẵn sàng cùng cô học thuộc bài hát này chưa? - Cả lớp hát theo cô 2-3 lần - 3 tổ mỗi tổ 1 lần - Nhóm bạn trai, nhóm bạn gái hát. - Cô mời 3-4 nhóm trẻ thể hiện - Còn rất nhiều giọng rất hay vậy ai muốn thể hiện cho mọi người nghe nào? - Cá nhân trẻ lên thực hiện bài hát - Các con ơi bây giờ chúng mình hãy đứng lên hát bài hát này nào. - Cả lớp đứng lên hát 1 lần (Cô khen trẻ) - Các con vừa hát bài hát có tên là gì? Của nhạc sĩ nào? * <i>Nghe hát: Gà gáy le te.</i> - Hôm nay cô thấy các con học rất ngoan và giỏi nên cô sẽ hát tặng lớp chúng mình bài hát “Gà gáy le te” Dân ca Cồng Khao. - Cô hát lần 1: Thể hiện tình cảm của bài hát. Giảng nội dung bài hát: Bài dân ca “Gà gáy le te” nói về chú gà trống gáy le te đánh thức mọi người dậy đi làm nương, làm rẫy vào mỗi buổi sáng và gọi chúng mình thức dậy đến trường đây! - Lần 2: Cô cho trẻ nghe và hưởng ứng theo bài hát - Các con vừa nghe cô hát bài hát gì? Dân ca của dân tộc gì? * <i>Trò chơi: Tiết tấu vui nhộn.</i> - Bây giờ cô sẽ thưởng cho lớp mình trò chơi mang tên “Tiết tấu vui nhộn” - Cách chơi: Chúng mình sẽ đứng tại chỗ của mình, cô có một bản nhạc có tiết tấu vui nhộn khác nhau. Nhiệm vụ của các con là lắng nghe thật kỹ tiết tấu và thể hiện vận động theo đúng tiết tấu của bản nhạc (nhịp vỗ tay 1,2. Vỗ vào đùi nhịp 1,2,3. (Lần 2 cô giáo cho 2 bạn ngồi quay mặt vào nhau và vỗ theo tiết tấu) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ hát cùng cô 2-3 lần. - Tổ thực hiện. - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Cá nhân trẻ hát. - Cả lớp hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ hưởng ứng cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú.
---	--

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần, trong quá trình chơi cô bao quát trẻ chơi. - Cô nhận xét và động viên trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.
--	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**
Đề tài: Tạo hình con vật trên sân
Trò chơi: Mèo đuổi chuột
Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để tạo hình con vật có sự sáng tạo theo ý thích của mình.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng vẽ, tạo hình, sắp xếp các hình to nhỏ, các chi tiết hợp lý để tạo thành sản phẩm theo ý tưởng.

3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú, tham gia tích cực vào hoạt động. Trẻ biết giữ gìn vệ sinh khi hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Chỗ cho trẻ hoạt động.
- Giấy A4, bút màu, lá cây, quy, hạt hạt dây...

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Tạo hình con vật trên sân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ ở sân trường. - Cô trò chuyện cùng trẻ về động vật nuôi trong gia đình để dẫn dắt trẻ vào bài? - Bạn nào giỏi kể tên con vật nuôi trong gia đình cho cô giáo và các bạn nghe nào? - Con vật đó có lợi ích gì nào? - Khi nuôi các con vật chúng mình phải làm gì? - Vậy hôm nay chúng mình có muốn tạo hình những con vật mà mình thích không nào? <p>Cô hỏi ý tưởng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con thích tạo hình con vật gì? - Con sẽ lựa chọn nguyên vật liệu gì để tạo hình con vật? - Con vật đó có những bộ phận gì? - Con sẽ làm như thế nào?... <p>+ Cô giáo dục: Trẻ biết giữ gìn vệ sinh khi hoạt động.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập trung ở sân trường. - Trẻ trò chuyện cùng cô. - 2-3 trẻ nêu ý kiến. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - 3-4 trẻ ý kiến. - Trẻ nêu ý kiến. - Trẻ lắng nghe.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ tạo hình con vật trên sân theo ý thích của trẻ. (Cô bao quát, gợi ý, hướng dẫn trẻ thực hiện sáng tạo) - Cô nhận xét sản phẩm tạo hình của trẻ. <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Mèo đuổi chuột</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ ý định chơi của trẻ. - Cô cho trẻ chơi theo ý thích của mình. <p>+ <i>Kết thúc:</i> Cô cho trẻ vệ sinh vào lớp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ vệ sinh vào lớp.
---	--

*HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: EL 38 “Ai đoán giỏi”

+ *Mục đích:* Rèn phản xạ nhanh, tư duy, ghi nhớ cho trẻ.

+ *Cách chơi:* Cô sẽ bắt chước hành động, hoặc tiếng kêu của con vật gì đó. Yêu cầu trẻ đoán xem đó là gì. Và cô có thể nói nhỏ vào tai của 1 bạn và yêu cầu bạn đó làm hành động của con vật đó.

+ *Luật chơi:* Ai làm không đúng sẽ phải thực hiện theo yêu cầu của lớp đưa ra.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi.

- Nhận xét hoạt động chơi của trẻ.

2. Trò chơi: Giải câu đố về một số con vật nuôi trong gia đình

+ *Mục đích:* Phát triển khả năng tư duy, phán đoán, giải quyết vấn đề cho trẻ.

- *Cách thực hiện:* Cô chia lớp thành 3 tổ. Mỗi tổ cô bầu một bạn làm tổ trưởng cầm xác xô.

+ *Cách chơi:* Các đội chú ý lắng nghe cô đọc câu đố về một số con vật nuôi trong gia đình. Đội nào giải được câu đố sẽ lắc xác xô để dành quyền trả lời. Trả lời đúng sẽ được tặng một bông hoa. Đội nào được nhiều hoa nhất sẽ là đội chiến thắng.

+ *Luật chơi:* Đội nào trả lời được ít hơn sẽ phải nhảy lò cò.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi.

- Cô gợi ý, động viên, khuyến khích trẻ trả lời câu đố.

- KT: Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 Số trẻ đi học: 23 Số trẻ nghỉ học: 4

- Những trẻ nghỉ học, lý do: Bị ho ốm, sổ mũi.

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Cả lớp sức khỏe tương đối tốt, còn một số trẻ bị ho, sổ mũi.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ biết nghe lời cô, còn một số trẻ chưa biết nghe lời cô.

- Kiến thức kỹ năng: + ÂN: Trẻ chú ý nghe cô dạy, trẻ biết hát tương đối tốt, còn một số trẻ hát chưa được tốt.

+ Hoạt động ngoài trời: Trẻ biết nghe lời cô chú ý nghe giảng, trả lời được một số câu hỏi cô đưa ra, còn một số trẻ chưa chú ý.

+ Hoạt động vui chơi: Trẻ biết chơi ở các góc cùng cô và các bạn, còn một số bạn chưa biết nhường đồ chơi cho bạn, tranh giành đồ chơi với bạn.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có.

Thứ 6 ngày 06 tháng 3 năm 2026

***TRÒ CHUYỆN SÁNG**

- Trò chuyện về con trâu

- Các con quan sát xem tranh con gì đây.

+ Con trâu gồm có những phần nào?

+ Đầu, thân, đuôi trâu thế nào?

+ Con trâu có mấy chân? đếm số chân nào?

Ai bổ sung ý kiến?

+ Nuôi trâu để làm gì?

- Con trâu thích ăn gì nhất?

* Giáo dục: Các con biết chăm sóc yêu quý các con vật nuôi trong gia đình.

THỂ DỤC

Đề tài: Bò dích dắc

I. Mục đích - Yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tập đúng, chính xác các động tác trong bài tập phát triển chung. Biết tên vận động “Bò dích dắc qua 7 điểm”, biết phối hợp chân, tay, mắt để thực hiện vận động và không chạm vào điểm dích dắc (MT 5)

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tập đúng các động tác trong bài tập phát triển chung. Biết tên vận động “Bò dích dắc qua 5 điểm”, biết phối hợp chân, tay, mắt để thực hiện vận động và không chạm vào điểm dích dắc (MT 5)

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ tập các động tác trong bài tập phát triển chung, biết tên vận động “Bò dích dắc qua 4 điểm biết phối hợp chân, tay, mắt để thực hiện vận động (MT 5) theo hướng dẫn của cô.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ tập các động tác trong bài tập phát triển chung, biết thực hiện “Bò thẳng hướng theo đường hẹp” theo hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng

- Trẻ 5, 4 tuổi: Phát triển các tố chất nhanh, mạnh, khéo thông qua vận động cho trẻ
- Trẻ 3, 2 tuổi: Rèn kỹ năng vận động cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng thảm cỏ. Các điểm đích dắc.
- Trang phục gọn gàng cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân xếp hàng trò chuyện cùng trẻ về chủ đề nhánh động vật nuôi trong gia đình để dẫn dắt trẻ vào bài. - Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn và thực hiện các kiểu đi thường - đi gót chân - đi thường - đi mũi bàn chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường theo hiệu lệnh của cô. - Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng dọc sau đó cho trẻ đứng 3 hàng ngang. <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p><i>* Bài tập phát triển chung.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang. Đứng thẳng, hai chân bằng vai, hai tay dang ngang bằng vai. + Hai tay đưa ra phía trước . + Hai tay đưa sang ngang. + Hạ 2 tay xuống. - Bụng 1: Đứng cúi người về trước. Đứng 2 chân rộng bằng vai, 2 tay giơ cao quá đầu. + Cúi xuống, 2 chân thẳng, tay chạm đất. + Đứng lên 2 tay giơ lên cao. + Đứng thẳng 2 tay xuôi theo người - Chân 3: Đưa chân ra các phía. Đứng thẳng, hai tay chống hông. + Một chân làm trụ, chân kia đưa lên phía trước. + Đưa chân về phía sau + Đưa sang ngang + Đưa chân về vị trí ban đầu. Đổi chân làm trụ, tập tiếp. - Cô cho trẻ thực hiện cùng cô các động tác theo nhịp hô. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra sân và trò chuyện cùng cô. - Trẻ đi chạy theo hiệu lệnh của cô về đội hình. - Trẻ về đội hình. - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp.

<p>(Cô chú ý, động viên, sửa sai cho trẻ) * <i>VĐCB: “Bò đích dắc”</i> + Trẻ 5 tuổi: Bò đích dắc qua 7 điểm. - Cô giới thiệu tên bài vận động cơ bản. - Cô làm mẫu. - Lần 1: Thực hiện không giải thích. - Lần 2: Cô tập kết hợp giải thích vận động: TTCB: Cô đứng tự nhiên trước vạch chuẩn, khi hô chuẩn bị (Hai bàn tay và chân sát xuống sàn, lưng thẳng, mắt nhìn về phía trước, khi có hiệu lệnh bò thì bò kết hợp tay nọ chân kia, bò khéo léo qua đường đích dắc, vòng lần lượt qua từng điểm, không chạm vào vật cản, tiếp tục bò cho đến vật cản cuối cùng sau đó đứng dậy đi về phía cuối hàng. - Cô mời 2 khá 1 lên thực hiện vận động. - Cô cho trẻ thực hiện lần lượt. + Trẻ 4 tuổi: Bò đích dắc qua 5 điểm. + Trẻ 3 tuổi: Bò đích dắc qua 4 điểm. + Trẻ 2 tuổi: Bò thẳng theo hướng đường hẹp - Cô cho trẻ thực hiện lần lượt theo các độ tuổi. (Cô bao quát sửa sai tư thế đi cho trẻ trong quá trình thực hiện.) - Cô và các con vừa thực hiện xong bài vận động gì? * <i>Trò chơi vận động: “Chung sức”</i> + Cách chơi: 2 đội đứng hàng dọc trước vạch, khi có hiệu lệnh thì bạn đầu hàng nhảy lò cò lên lấy bóng để vào rổ sau đó chạy về cuối hàng . Kết thúc đội nào lấy được nhiều bóng hơn đội đó sẽ chiến thắng. + Luật chơi: Mỗi bạn lên chỉ được lấy một quả bóng bỏ vào rổ. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi. - Cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ chơi 3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý, quan sát. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - 2 trẻ lên thực hiện. - Trẻ tập lần lượt . - Trẻ lắng nghe và thực hiện lần lượt. - Trẻ tập lần lượt. - Trẻ trả lời. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ đi nhẹ nhàng.
--	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Xếp chữ cái trên sân

Trò chơi: Nhảy vào ô chữ

Chơi theo ý thích

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết chữ cái h, k biết dùng các vật liệu khác nhau để xếp được chữ cái h, k trên sân.

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý quan sát, rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển trí tưởng tượng, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh khi chơi, chơi đoàn kết.

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ. Một số vật liệu cho trẻ xếp chữ cái...

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp chữ cái trên sân</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra sân và tập trung trẻ bên cô.- Cô giới thiệu tên trò chơi ‘Oản tù tì’- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi.- Cô giơ thẻ chữ cái nào thì các bạn sẽ phải phát âm chữ cái đó h, k.- Cô cho trẻ phát âm chữ cái h, k theo các hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ)- Các con có muốn xếp chữ cái h, k trên sân trường mình không?- Con sẽ dùng vật liệu gì để xếp?- Khi xếp các con phải chú ý điều gì? <p>+ Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh khi xếp chữ cái, đoàn kết với bạn.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô tổ chức cho xếp chữ cái h, k (cô bao quát, hướng dẫn cho trẻ xếp)- Cô nhận xét sản phẩm của trẻ. <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Nhảy vào ô chữ</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô nêu cách chơi, luật chơi hướng dẫn trẻ chơi.- Cô tổ chức cho trẻ chơi.- Cô bao quát, động viên trẻ chơi. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi theo ý thích.- Cô bao quát trẻ chơi. <p>+ Kết thúc: Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ tập trung.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chơi và phát âm chữ cái.- Trẻ phát âm chữ cái theo các hình thức.- Trẻ trả lời.- 2-3 ý kiến.- Trẻ nêu ý kiến.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ xếp chữ cái.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ nghe.- Trẻ chơi.- Trẻ chơi theo ý thích.- Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.

*HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Dạy trẻ đọc đồng dao “Về loài vật”

- Chúng mình đang học chủ đề nhánh gì nào?
- Bạn nào giỏi kể tên những con vật nuôi trong gia đình mà con biết nào?
- + Cô biết có một bài đồng giao nói về các con vật rất là hay đây chúng mình cùng lắng nghe cô đọc nhé.
- Cô đọc diễn cảm lần 1 xung quanh trẻ.
- Các con vừa nghe cô vừa đọc bài đồng dao gì?
- Cô đọc lần 2: Kết hợp giảng nội dung: Bài đồng dao “về loài vật” nói về đặc điểm nổi bật của một số con vật.
- Trong bài về có những con vật gì? Trên lưng công gạch là ai? Ai đã nghiên răng để gọi mưa? Thích ngòi cắn chặt là con gì?
- Suốt đời chậm trễ là ai? Đêm thấp đèn lên giúp mọi người là ai?
- Buổi sáng luôn gọi mọi người thức dậy là con gì? Anh em nhà chó làm gì?
- Chuột nhất thích làm gì? Con gì đan lưới dọc ngang?

Đêm thấp đèn lên

- Con gì suốt đời chậm trễ? Con gì mặt hay nhăn nhó?
- Chị em nhà tằm thì làm gì nào?
- + Cô giáo dục trẻ: Các bạn ơi mỗi con vật đều có lợi ích riêng đấy. Vậy chúng mình phải chăm sóc những con vật gần gũi và biết bảo vệ chúng nhé.
- * Cô tổ chức cho trẻ đọc bài về.
- Cô tổ chức cho cả lớp đọc 2,3 lần dưới nhiều hình thức (Cô sửa sai, động viên, nhắc nhở, khuyến khích cho trẻ)

2. Trò chơi: Những con vật nào.

+ *Mục đích:* Củng cố nhận biết về các con vật, phát triển khả năng tư duy, ghi nhớ cho trẻ

- Có thể chơi theo nhóm hoặc từng cặp trẻ một.

Ví dụ: Một nhóm là những con vật, còn một nhóm là trẻ. Lần lượt từng trẻ ở nhóm những con vật phải mô tả hành động hoặc tiếng kêu của con vật nào đó, còn nhóm kia sẽ đoán xem đó là những con vật gì. Trẻ đoán đúng được một bông hoa, đoán sai phải nhảy lò cò. Kết thúc một lượt hai nhóm đổi chỗ cho nhau, sau đó đếm số hoa 2 đội giành được để phân chia thắng bại. Nhóm nào thua sẽ nhảy lò cò.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi.
- Cô nhận xét hoạt động chơi của trẻ.

3. Vệ sinh, nêu gương, phát phiếu bé ngoan, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:.....

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi:.....

- Kiến thức kỹ năng:.....

.....

.....

.....

.....

3. Sự kiện đặc biệt: Nghỉ đi thi dinh dưỡng với trẻ thơ.

Tổ chuyên môn duyệt


Lê Thị Hồng Ngọc

Người soạn


Phạm Thị The